

2. Thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện những nhiệm vụ quy định tại điểm 1.

Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan thuộc Chính phủ: 01 Phó Thủ trưởng cơ quan làm Trưởng ban; Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ hoặc tương đương làm Phó Trưởng ban. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm Trưởng ban; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư làm Phó Trưởng ban thường trực; Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, thành phố làm Phó Trưởng ban. Các thành viên của Ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định tổ chức, nhiệm vụ cụ thể và danh sách các thành viên của Ban.

Kinh phí hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do ngân sách nhà nước cấp, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các Bộ, cơ quan

ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này.

Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này, hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 646/TTg ngày 07 tháng 11 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các Bộ, ngành, địa phương và có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Phạm Gia Khiêm

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 28/2004/CT-TTg ngày 15/7/2004 về việc kiểm kê đất đai năm 2005.

Để thực hiện tốt việc kiểm kê định kỳ đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng

đất 5 năm một lần theo quy định của Luật Đất đai, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2005 bảo đảm các nội dung chính sau đây:

1. Yêu cầu kiểm kê đất đai

Việc kiểm kê đất đai năm 2005 phải xác định rõ quỹ đất đang sử dụng, quỹ đất đã đưa vào sử dụng nhưng còn để hoang hóa, quỹ đất chưa sử dụng, đánh giá thực trạng sử dụng đất và tình hình biến động đất đai so với kỳ kiểm kê trước, việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt, hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2010, đề xuất việc hoàn chỉnh chính sách, pháp luật về đất đai. Kết quả kiểm kê được thể hiện trong bảng số liệu và trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn cả nước, các vùng kinh tế và các cấp tỉnh, huyện, xã.

2. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất

a) Kiểm kê diện tích đất đai

Kiểm kê diện tích đất đai được tiến hành trên phạm vi cả nước, theo đơn vị hành chính, trong đó xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) là đơn vị cơ bản để tiến hành kiểm kê. Kết quả kiểm kê đất đai cấp xã là cơ sở để tổng

hợp số liệu kiểm kê đất đai cấp huyện; kết quả kiểm kê đất đai cấp huyện là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai cấp tỉnh; kết quả kiểm kê đất đai cấp tỉnh là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai các vùng kinh tế và cả nước.

Việc kiểm kê diện tích đất đai cấp xã được tiến hành theo đối tượng là các loại đất quy định tại Điều 13 và theo đối tượng là người sử dụng đất quy định tại Điều 9 của Luật Đất đai năm 2003. Số liệu về diện tích tính theo loại đất và người sử dụng đất phải được đối chiếu giữa hồ sơ địa chính và hiện trạng sử dụng đất trên thực tế, được thể hiện trên bản đồ địa chính. Trong số liệu kiểm kê về diện tích đất đai phải ghi rõ diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đủ điều kiện nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích đất đang sử dụng phù hợp hoặc không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt.

Trong đợt kiểm kê đất đai năm 2005 cần xác định chi tiết đối với một số loại đất sau đây:

+ Đất đã được quy hoạch trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng nhưng chưa giao hoặc cho thuê để đưa vào sử dụng; chưa giao hoặc cho thuê để đưa vào sử dụng nhưng đang bị khoanh bao, lấn chiếm trái pháp luật; đã giao hoặc cho thuê nhưng người sử dụng đất còn để hoang hóa;

+ Đất trống, đồi núi trọc có khả năng sử dụng vào mục đích trồng rừng, khoanh

nuôi tái sinh rừng nhưng chưa được quy hoạch để sử dụng vào mục đích này;

+ Đất có mặt nước đã được quy hoạch nuôi trồng thủy sản nhưng chưa giao hoặc cho thuê để đưa vào sử dụng; chưa giao hoặc cho thuê để đưa vào sử dụng nhưng đang bị khoanh bao, lấn chiếm trái pháp luật; đã giao hoặc cho thuê nhưng người sử dụng đất còn để hoang hóa;

+ Đất có mặt nước có khả năng nuôi trồng thủy sản nhưng chưa được quy hoạch để sử dụng vào mục đích này;

+ Đất do các tổ chức đang sử dụng bao gồm nông trường, lâm trường quốc doanh; tổ chức quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; doanh nghiệp nhà nước đã được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất; tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp đang sử dụng đất; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất. Số liệu kiểm kê cần xác định rõ diện tích đất do Nhà nước đã giao cho doanh nghiệp nhà nước không thu tiền sử dụng đất nhưng nay đã chuyển quyền hoặc cho thuê quyền sử dụng đất;

+ Đất thuộc khu dân cư đô thị, khu dân cư nông thôn bao gồm diện tích của tất cả các loại đất;

+ Đất sử dụng cho mục đích quốc phòng,

an ninh bao gồm các diện tích đất sử dụng cho từng mục đích cụ thể quy định tại Điều 89 của Luật Đất đai năm 2003.

b) Xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2005

Xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất được tiến hành trên phạm vi cả nước theo đơn vị hành chính, trong đó bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã được lập trên bản đồ địa chính trong quá trình kiểm kê diện tích đất đai là bản đồ hiện trạng sử dụng đất cơ bản. Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện được tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã; bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh được tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện; bản đồ hiện trạng sử dụng đất của các vùng kinh tế và của cả nước được tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh.

c) Báo cáo tình hình sử dụng đất năm 2005 và biến động sử dụng đất giai đoạn 2001 - 2005

Trên cơ sở số liệu kiểm kê diện tích đất đai năm 2005 và số liệu kiểm kê đất đai năm 2000, số liệu thống kê đất đai các năm 2001, 2002, 2003 và năm 2004, xây dựng báo cáo tình hình sử dụng đất tại thời điểm năm 2005 và tình hình biến động sử dụng đất đai giai đoạn 2001 - 2005 theo loại đất và theo người sử dụng đất trên phạm vi cả nước, vùng kinh tế; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; xã, phường, thị trấn.

3. Thời điểm kiểm kê và thời hạn hoàn thành

a) Thời điểm kiểm kê được thực hiện thống nhất trên phạm vi cả nước là ngày 01 tháng 01 năm 2005.

b) Thời hạn hoàn thành việc kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất và báo cáo tình hình sử dụng đất, biến động sử dụng đất được quy định như sau:

+ Xã, phường, thị trấn hoàn thành trước ngày 30 tháng 4 năm 2005;

+ Huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2005;

+ Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 năm 2005;

+ Vùng kinh tế và cả nước hoàn thành trước ngày 31 tháng 10 năm 2005.

Đối với quỹ đất đã được quy hoạch hoặc có khả năng nhưng chưa được quy hoạch để trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng; quỹ đất có mặt nước đã được quy hoạch hoặc có khả năng nhưng chưa được quy hoạch để nuôi trồng thủy sản thì phải hoàn thành báo cáo tình hình sử dụng đất và biến động sử dụng đất trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 9 năm 2005 để Chính phủ báo cáo Quốc hội Khóa XI tại kỳ họp cuối năm 2005.

4. Trách nhiệm của các Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm:

+ Chủ trì xây dựng Dự án kiểm kê đất đai năm 2005 trình Thủ tướng Chính phủ vào tháng 7 năm 2004;

+ Hướng dẫn cụ thể biểu mẫu kiểm kê đất đai, cách thể hiện số liệu kiểm kê lên bản đồ địa chính, loại bản đồ thay thế bản đồ địa chính đối với nơi chưa có bản đồ địa chính, cách ghi số liệu đối với nơi chưa được xét duyệt quy hoạch sử dụng đất;

+ Tổ chức thực hiện Dự án; chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn, kiểm tra việc triển khai kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, xây dựng báo cáo tình hình sử dụng đất năm 2005 và biến động sử dụng đất giai đoạn 2001 - 2005;

+ Cung cấp bản đồ nền thống nhất để lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cho tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và xã không có bản đồ địa chính;

+ Tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, xây dựng báo cáo tình hình sử dụng đất năm 2005 và biến động sử dụng đất giai đoạn 2001 - 2005 đối với các vùng kinh tế và cả nước trình Chính phủ.

b) Bộ Quốc phòng và Bộ Công an có trách nhiệm thực hiện kiểm kê diện tích đất sử dụng vào từng mục đích cụ thể cho mục đích quốc phòng, an ninh; phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xác định chính xác vị trí, diện tích đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh trên địa bàn từng xã, phường, thị trấn trong

quá trình thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã.

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xây dựng phương án kiểm kê đất đai năm 2005 cho địa phương; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể; tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn, kiểm tra đối với các cấp địa phương trực thuộc, các Sở, Ban, ngành có liên quan nhằm triển khai nhiệm vụ kiểm kê đất đai năm 2005 đúng quy định và hoàn thành đúng tiến độ thời gian quy định.

d) Về kinh phí:

Kinh phí cho các hoạt động kiểm kê đất đai năm 2005 được cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2005. Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tính toán, đảm bảo kinh phí cho các hoạt động kiểm kê đất đai năm 2005 từ nguồn ngân sách nhà nước theo nguyên tắc: ngân sách trung ương đảm bảo các nhiệm vụ kiểm kê đất đai của các Bộ, cơ quan Trung ương; ngân sách địa phương đảm bảo các nhiệm vụ kiểm kê đất đai của địa phương, đối với những địa phương đặc biệt khó khăn về nguồn kinh phí, ngân sách trung ương sẽ xem xét hỗ trợ một phần.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc sử dụng kinh phí đối với hoạt động kiểm kê đất đai năm 2005.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan

ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành nghiêm túc Chỉ thị này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Nguyễn Tấn Dũng

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 29/2004/CT-TTg ngày 16/7/2004 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ và giải pháp Chính phủ đã báo cáo tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội Khóa XI.

Tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội Khóa XI, Chính phủ đã báo cáo bổ sung những nhiệm vụ và giải pháp cần triển khai nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2004. Thời gian từ nay đến hết năm 2004 không còn nhiều, những khó khăn, thách thức chưa thể dự báo hết được. Để bảo đảm cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2004 theo đúng mục tiêu Quốc hội đã giao, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung